

Số: 17 /BB-ĐHĐCĐTN

Phú Thọ, ngày 27 tháng 06 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên Công ty: Công ty cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao.

Trụ sở chính: xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

Điện thoại: 0210 3884 927 Fax: 0210 3884 929.

Mã số doanh nghiệp: 2600279082

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao được tổ chức vào hồi 08h30 phút, ngày 27/06/2023 tại Hội trường, Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao, xã Ninh Dân, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

III. THÀNH PHẦN THAM DỰ.

Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội, các Cổ đông và Người đại diện ủy quyền của Cổ đông Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.

IV. CƠ CẤU NHÂN SỰ ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ CÁC BAN GIÚP VIỆC TẠI ĐẠI HỘI

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% Cổ đông có mặt tán thành. Cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|------------------------|----------------------|------------|
| - Ông Trần Văn Toan | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa ĐH |
| - Ông Nguyễn Quang Huy | TV HĐQT, TGD Công ty | Thành viên |
| - Ông Phan Xuân Hiệu | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Mạnh Hà | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Trần Thanh Sơn | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:



- Ông Nguyễn Chí Cương Thư ký HĐQT Tổ trưởng
- Bà Mai Ánh Tuyết Chuyên viên phòng TCHC Thành viên

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- Ông Lê Quang Dũng Trưởng Ban AT&MT Trưởng ban
- Ông Phan Anh Tuấn Trưởng phòng DVBH Thành viên
- Ông Vũ Hồng Quân Phó phòng TCHC Thành viên

4. Ban Kiểm phiếu

- Ông Lê Quang Dũng Trưởng Ban AT&MT Trưởng ban
- Ông Phan Anh Tuấn Trưởng phòng DVBH Thành viên
- Ông Vũ Văn Nguyên Chuyên viên phòng TCKT Thành viên

V. ĐIỀU KIỆN ĐỂ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông Ông Lê Quang Dũng báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tại thời điểm khai mạc 08h45 phút ngày 27 tháng 06 năm 2023, Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Số lượng Cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 03 Cổ đông, đại diện cho 63.940.000 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

- Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 0 Cổ đông.
- Số Cổ đông ủy quyền là 03 Cổ đông, đại diện cho 63.940.000 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

VI. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

2. Nội dung Chương trình nghị sự của Đại hội đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

3. Quy chế làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% Cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

4. Các Báo cáo và Tờ trình do Thành viên đoàn chủ tịch trình bày tại Đại hội:

4.1. Tờ trình số 17/TTr-XMST ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao;

4.2. Tờ trình số 18/TTr-XMST ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao;

4.3. Tờ trình 19/TTr-XMST ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao;

4.4. Báo cáo số 73/BC-XMST ngày 05/06/2023 về hoạt động quản lý, giám sát của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

4.5. Báo cáo số 04/BC-BKS ngày 05/06/2023 về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023;

4.6. Báo cáo số 75/BC-XMST ngày 05/06/2023 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;

4.7. Báo cáo số 80/BC-XMST ngày 12/06/2023 về kết quả thực hiện hợp đồng gia công xi măng Vicem Hải Phòng năm 2022; Ký phụ lục hợp đồng gia công xi măng Vicem Hải Phòng năm 2023.

4.8. Tờ trình số 20/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;

4.9. Tờ trình số 21/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;

4.10. Tờ trình 03/TTr-BKS ngày 28/03/2023 V/v: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính 2023;

4.11. Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 V/v: Thông qua mức trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023.

5. Thảo luận tại Đại hội: Chủ tọa mời các Cổ đông tham gia ý kiến đối với các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. Ý kiến của cổ đông về các báo cáo và tờ trình tại Đại hội:

Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

Đến 11h45 phút (thời điểm biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội) Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội số lượng cổ đông tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự là 03 cổ đông, đại diện cho 63.940.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

VII. NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.

Sau khi xem xét các Báo cáo, Tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao theo nội dung Tờ trình số 17/TTr-XMST ngày 06/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của

các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội. Chi tiết kèm theo Điều lệ sửa đổi Công ty cổ phần Xi măng Vicem Sông Thao.

2. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao theo nội dung Tờ trình số 18/TTr-XMST ngày 06/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội. Chi tiết kèm theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.

3. Thông qua sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao theo nội dung Tờ trình số 19/TTr-XMST ngày 06/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội. Chi tiết kèm theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi của Công ty cổ phần xi măng Vicem Sông Thao.

4. Thông qua Báo cáo hoạt động quản lý, giám sát của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 tại báo cáo số 73/BC-XMST ngày 05/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 tại báo cáo số 04/BC-BKS ngày 05/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

6. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty tại báo cáo số 75/BC-XMST ngày 05/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội, một số chỉ tiêu chính cụ thể như sau:

6.1 Kết quả SXKD năm 2022

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021	KH năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh %	
						TH/ KH	TH/ CK
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
I	Sản lượng sản xuất						
1	Clinker	Tấn	906.439	942.146	900.059	96%	99%
2	Xi măng	Tấn	1.138.405	1.165.520	1.135.438	97%	100%
II	Sản lượng tiêu thụ		1.259.628	1.296.266	1.244.582	96%	99%
1	Clinker	Tấn	123.946	135.690	114.820	85%	93%
2	Xi măng gia công và tự tiêu thụ	Tấn	1.135.682	1.160.580	1.129.762	97%	99%
2.1	Xi măng gia công	Tấn	1.073.448	1.105.400	1.111.281	101%	104%
-	XM bao	Tấn	653.636	635.270	611.763	96%	94%
-	XM rời	Tấn	419.812	470.130	499.517	106%	119%
2.2	Tự bán		61.776	55.180	18.137	33%	29%
-	Xuất khẩu	Tấn	55.740	42.000	5.000	12%	9%

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện năm 2021	KH năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh %	
						TH/ KH	TH/ CK
	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
-	GTNT, khác	Tấn	6.036	13.180	13.137	100%	218%
2.3	Ứng hộ, hỗ trợ		458		345		75%
II	Tài chính						
1	Tổng doanh thu	Trđ	1.013.146	1.203.280	1.166.726	97%	115%
2	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	43.082	13.790	14.540	105%	34%
3	Nộp NSNN	Trđ	56.552	23.110	29.327	127%	52%
4	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đ	81.477	82.419	81.986	99%	101%
5	Lương BQ NLD	Tr.đ /người/ tháng	14,200	14,200	14,352	101%	101%

6.2 Kế hoạch SXKD năm 2023

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	So sánh KH 2023 /TH 2022
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Sản lượng sản xuất (CLK+XM)		2.035.497	2.044.633	100%
1.1	Clinker	Tấn	900.059	914.633	102%
1.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.135.438	1.130.000	100%
2	Sản lượng tiêu thụ (CLK+XM)		1.244.582	1.249.153	100%
2.1	Clinker	Tấn	114.820	125.000	109%
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	1.129.762	1.124.153	100%
	Xi măng gia công tiêu thụ nội địa	Tấn	1.111.281	1.101.339	99%
	Xi măng tự tiêu thụ, xuất khẩu	Tấn	18.482	22.814	123%
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	1.166.624	1.196.021	103%
3.1	Doanh thu thuần BH & CCDV	Tr.đồng	1.164.033	1.195.488	103%
3.2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	12	117	975%
3.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	2.680	416	16%
4	Lợi nhuận				
4.1	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	14.540	-16.307	-112%
4.2	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	11.480	-16.307	-142%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	%	1,8%	-2,6%	-142%
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	29.327	33.292	114%
7	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	81.986	89.091	109%
7.1	Kế hoạch sử dụng lao động trong năm	Người	470	478	102%
7.2	Lương BQ NLD	Tr.đ /ng/ tháng	14.352	15.359	107%

* Các chỉ tiêu chủ yếu về ĐTXD năm 2023:

TT	Loại công trình	Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
		Tổng số	Trả nợ năm trước	Thanh toán năm kế hoạch	Tổng số
	TỔNG CỘNG CHUNG	1.477	3.317	1.441	4.758

TT	Loại công trình	Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
		Tổng số	Trả nợ năm trước	Thanh toán năm kế hoạch	Tổng số
I	Dự án nhóm A				
II	Dự án nhóm B	450	0	450	450
1	Dự án: Tận dụng nhiệt khí thải để phát điện	450	-	450	450
III	Dự án nhóm C	1.027	3.317	991	4.308
1	Dự án: Mở rộng mỏ đá vôi Ninh Dân	823	3.317	787	4.104
2	Dự án: Mở mới mỏ Caosilic	204		204	204

(Kế hoạch năm 2023 của VICEM nói chung và của Công ty CP xi măng Vicem Sông Thao nói riêng đã được VICEM báo cáo và đề nghị Bộ Xây dựng phê duyệt theo quy định; Sau khi Bộ Xây dựng phê duyệt nếu có sự thay đổi VICEM sẽ thỏa thuận điều chỉnh sau)

7. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện gia công xi măng Vicem Hải Phòng năm 2022; Ký phụ lục hợp đồng gia công xi măng Vicem Hải Phòng năm 2023 theo nội dung Báo cáo số 80/BC-XMST ngày 12/06/2023 với 12.285.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội. Trong đó:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, giám sát Ban điều hành tiếp tục thực hiện Hợp đồng gia công xi măng VICEM Hải Phòng theo hợp đồng số 111/2019/HĐNT/XMST ngày 27/6/2019 và ký Phụ lục hợp đồng cho năm 2023, thực hiện quyết toán phụ lục hợp đồng gia công hàng năm theo đúng các quy định pháp luật hiện hành, và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Hàng năm Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty về tình hình triển khai, thực hiện công tác gia công xi măng Hải Phòng của năm kế hoạch và định hướng công tác gia công xi măng Hải Phòng năm tiếp theo.

8. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 theo nội dung Tờ trình 20/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 21/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

10. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 28/03/2023 với 63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

11. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 theo nội dung Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 06/06/2023 với

63.940.000 cổ phần tán thành, tương đương 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

VIII. PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 KẾT THÚC VÀO HỒI 12 GIỜ 00 PHÚT CÙNG NGÀY.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua. Biên bản gồm 07 trang, được lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 tại Văn phòng Công ty 01 bản, lưu Văn thư 01 bản, lưu Ban thư ký 01 bản.

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể Cổ đông theo quy định của Pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa



Trần Văn Toan

Thành viên

Nguyễn Quang Huy

Thành viên

Phan Xuân Hiệu

Thành viên

Nguyễn Mạnh Hà

Thành viên

Trần Thanh Sơn

BAN THƯ KÝ

Tổ trưởng

Nguyễn Chí Cương

Thành viên

Mai Ánh Tuyết